

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-KTVLXD

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2022

V/v thông báo điều chỉnh giá
vật liệu xây dựng tại thị xã
Buôn Hồ.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ;
- Các chủ đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của phòng Quản lý đô thị thị xã Buôn Hồ tại Tờ trình số 22/TTr-QLĐT ngày 25/4/2022 về việc điều chỉnh giá vật liệu xây dựng tháng 04/2022 tại thị xã Buôn Hồ,

Sở Xây dựng Đắk Lắk thông báo điều chỉnh giá vật liệu xây dựng tháng 04/2022 tại thị xã Buôn Hồ trong Công văn số 839/SXD-KTVLXD ngày 12/4/2022 của Sở Xây dựng về công bố giá vật liệu xây dựng tháng 4/2022, đề các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo trong việc xác định giá xây dựng công trình như sau:

S TT	Loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ	Giá tại khu vực (chưa VAT)		Ghi chú
				Giá tại cơ sở sản xuất	Giá bán khu vực trung tâm thị xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	NHÓM XI MĂNG					
	Ximăng PCB40	tấn			2.000.000	VLXD Thành Long
2	NHÓM VẬT LIỆU CÁT					
	Cát xây	m ³			350.000	VLXD Thành Long
	Cát tô	m ³			360.000	
3	NHÓM VẬT LIỆU ĐÁ XÂY DỰNG					

S TT	Loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ	Giá tại khu vực (chưa VAT)		Ghi chú
				Giá tại cơ sở sản xuất	Giá bán khu vực trung tâm thị xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Đá hộc				280.000	VLXD Thành Long, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ
	Đá dăm 4x6 (SX máy)	m ³			300.000	
	Đá dăm 2x4	m ³			310.000	
	Đá dăm 1x2	m ³			400.000	
	Đá 0,5 x 1	m ³			400.000	
	Cấp phối đá dăm Dmax 25mm	m ³			340.000	
	Cấp phối đá dăm Dmax 37,5mm	m ³			300.000	
4	NHÓM VẬT LIỆU GẠCH XÂY CÁC LOẠI					
	<i>Gạch tuynel</i>					
	Gạch thẻ: 50x80x180mm	viên			850	VLXD Thành Long, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ
	Gạch ống 4 lỗ: 80x80x180mm	viên			1.150	
	Gạch ống 6 lỗ: 80x120x180mm	viên			1.500	
	<i>Gạch không nung</i>					
	Gạch thẻ (40x80x180)mm	viên			1.200	
	Gạch ống (80x80x180)mm	viên			1.500	
5	NHÓM SẢN PHẨM THÉP CÁC LOẠI					
+	<i>Thép hình</i>					
+	<i>Thép cuộn</i>					
	Ø6 CB240-T	kg	Cửa hàng Hoàng Sa Buôn Hồ		19.500	
	Ø8 CB240-T	kg			19.500	
+	<i>Thép thanh vằn</i>					
	Ø10 Gr40-V	kg			20.250	
	Ø12 - 32	kg			20.250	
6	TẤM TRẦN, TẤM LỢP					
	Tôn sóng vuông 0,4mm	m	Cửa hàng Hoa Sen Buôn Hồ		128.000	
	Tôn lạnh 0,3mm	m			99.000	

Ghi chú: Giá bán tại khu vực trung tâm thị xã là giá đến hiện trường xây lắp áp dụng cho các phường trung tâm như: Phường An Bình, Phường An Lạc, phường Thiện An, Đoàn Kết, Phường Đạt Hiếu; các xã phường còn lại giá vật liệu được tính chi phí vận chuyển đến hiện trường xây lắp công trình.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng Đắk Lắk để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ Sở;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, KTVLXD (TQ.10b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hồng Vinh